

Thanh Hóa, ngày 11 tháng 7 năm 2026

BẢN TIN DỰ BÁO, CẢNH BÁO THỦY VĂN THỜI HẠN NGẮN TỈNH THANH HÓA

1. Diễn biến tình hình thủy văn đã qua:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, Sông Bưởi): Mức nước trên các sông biến đổi chậm, riêng trên sông Mã xảy ra một đợt lũ nhỏ với biên độ lũ lên từ 1.47m - 2.53m, đỉnh lũ thấp hơn so với mức BĐ1.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo vận hành từ các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều.

2. Dự báo, cảnh báo:

Thượng lưu sông Mã, sông Chu và các sông nhánh (sông Âm, sông Bưởi): Mức nước trên các sông dao động nhỏ.

Hạ lưu sông Mã, sông Chu (vùng không ảnh hưởng triều): Mức nước trên sông Mã dao động nhỏ, sông Chu dao động theo vận hành các hồ chứa thủy điện, thủy lợi.

Hạ lưu sông Mã (vùng sông ảnh hưởng triều): Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào trưa nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào gần sáng ngày mai.

Lưu vực sông Yên: Mức nước dao động theo thủy triều. Mức nước lớn nhất xuất hiện vào trưa nay, mức nước nhỏ nhất xuất hiện vào gần sáng ngày mai.

- Khả năng xuất hiện các hiện tượng thủy văn nguy hiểm trong 24 giờ tới: Đề phòng mưa lớn cục bộ có thể gây lũ quét trên các sông suối nhỏ, sạt lở đất trên sườn dốc và ngập úng khu vực trũng thấp, các khu đô thị.

- Khả năng tác động đến môi trường, điều kiện sống, cơ sở hạ tầng, các hoạt động kinh tế - xã hội: Lũ quét, sạt lở, sụt lún đất có thể gây tác động rất xấu đến môi trường, uy hiếp tính mạng, tài sản của người dân; phá hủy các công trình dân sinh, kinh tế, gây thiệt hại cho các hoạt động sản xuất, hoạt động kinh tế - xã hội, gây tắc nghẽn giao thông cục bộ, làm ảnh hưởng tới quá trình di chuyển của các phương tiện.

Thời gian ban hành bản tin tiếp theo 11h25 ngày 12/7/2026

Tin phát lúc: 11h25 ngày 11/7/2026

Dự báo viên

Lê Văn Thắng

Phụ lục

Phụ lục 1: Bảng mực nước thực đo và dự báo các trạm

Bảng 1: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông không ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo	Dự báo			
		7h/11/7	13h/11/7	19h/11/7	1h/12/7	7h/12/7
Mã	Mường Lát	16698	16662	16625	16600	16575
Mã	Hồi Xuân	5611	5560	5510	5480	5495
Mã	Cắm Thủy	1420	1520	1465	1430	1390
Mã	Lý Nhân	356	400	410	365	335
Bưởi	Thạch Quảng	763	785	765	736	705
Bưởi	Kim Tân	352	372	390	380	360
Âm	Lang Chánh	4702	4705	4708	4700	4710
Chu	Cửa Đạt	2737	2745	2730	2735	2720
Chu	Bái Thượng	1064	1080	1095	1115	1065
Chu	Xuân Khánh	107	95	90	110	117

Bảng 2: Mực nước thực đo và dự báo các trạm vùng sông ảnh hưởng triều

Đơn vị: cm

Sông	Trạm	Thực đo		Dự báo	
		Hmax (t-24h)	Hmin (t-24h)	Hmax (t+24h)	Hmin (t+24h)
Mã	Giàng (**)	102	-50	155	-70
Mã	Quảng Châu	78	-86	95	-100
Lèn	Lèn	157	-9	180	-30
Lèn	Cụ Thôn	141	-26	163	-40
Yên	Chuối	60	-41	75	-45
Yên	Ngọc Trà	70	-83	90	-102

Ghi chú: Trạm (**) lấy giá trị thực đo 36 giờ qua và dự báo 36 giờ tới

Phụ lục 2: Đường quá trình diễn biến mực nước thực đo và dự báo các trạm:

